**ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2022 - 2023**

**Môn thi: Ngữ văn 9 - Thời gian làm bài: 90 phút**

*. Giáo viên: Nguyễn Tiến Dũng - Trường THCS Kỳ Long*

**Câu 1:** *(3,0 điểm)*

**Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu:**

*(1) Tôi thích lên danh sách. Đây là lời đề nghị: hãy lên danh sách năm mươi điều bạn trân trọng, biết ơn (vâng, năm mươi). Mười điều đầu tiên rất dễ: người thân, công việc, gia đình, vân vân. Biết ơn vì bạn nói tiếng Việt (hoặc tiếng Nhật, tiếng Đức). Biết ơn vì có đủ hai mắt, có trái tim khỏe, hoặc vì bạn không sống trong vùng chiến tranh. Biết ơn người khác.****Cầu chúc cho người nông dân nỗ lực làm nên thức ăn trên bàn. Cầu chúc cho người công nhân tạo ra chiếc xe máy bạn đi. Cầu chúc cho người bán hàng nơi bạn mua quần áo. Cầu chúc cho người phục vụ quán ăn bạn đến hôm qua.***

*(2) Đó là thái độ biết ơn. Hãy lưu tâm đến những phúc lành của mình, đừng xem bất cứ điều gì là hiển nhiên. Tôi chắc chắn bạn sẽ có nhiều thứ để biết ơn hơn những gì bạn thấy. Chỉ cần nghĩ đến. Chỉ cần trân trọng. Và để ý xem điều gì sẽ xảy đến.*

**a.** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

**b.** Theo đoạn văn (1), tác giả đề nghị điều gì?

**c.** Chỉ ra và nêu tác dụng của phép tu từ được sử dụng trong các câu in đậm.

**d.** Trong lời đề nghị của tác giả về những điều cần trân trọng, biết ơn (*Biết ơn vì có đủ hai mắt, có trái tim khỏe, hoặc vì bạn không sống trong vùng chiến tranh.)* em tâm đắc nhất điều gì? Vì sao?

**Câu 2**. (2,0 điểm). Từ nội dung đoạn trích, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về *ý nghĩa của lòng biết ơn trong cuộc sống*.

**Câu 3:** (5 điểm) **Cảm nhận của em về đoạn trích sau:**

Ruộng nương anh gửi bạn thân cày

Gian nhà không, mặc kệ gió lung lay

Giếng nước gốc đa nhớ người ra lính.

Anh với tôi biết từng cơn ớn lạnh

Sốt run người vừng trán ướt mồ hôi.

Áo anh rách vai

Quần tôi có vài mảnh vá.

Miệng cười buốt giá

Chân không giày

Thương nhau tay nắm lấy bàn tay.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
|  |  |  |
| **Câu 1:** | Trả lời các câu hỏi | **3.0** |
| a. | - Phương thức biểu đạt chính: nghị luận | ***0,5*** |
| b. | - Theo đoạn văn (1), tác giả đề nghị *hãy lên danh sách năm mươi điều* *bạn trân trọng, biết ơn.*. | ***0,5*** |
| c. | – Phép tu từ: Điệp ngữ ( cầu chúc cho )  –  Tác dụng:  + Nhấn mạnh sự mong muốn những điều tốt đẹp cho người mà chúng ta cần biết ơn ( cầu chúc cho..)  +  Tạo âm hưởng nhịp nhàng cân đối.  + Thể hiện thái độ chân thành tha thiết của tác giả  ( HS diễn đạt bằng các từ ngữ khác tương đương có thể cho điểm tối đa) | ***0,5***  ***0,5*** |
| d | - Câu hỏi hướng mở, các em có thể đưa ra suy nghĩ của bản thân về điều mà mình tâm đắc nhất, lý giải, nhưng cần đảm bảo được nội dung chính.  – Điều tâm đắc nhất (0,25) Biết ơn vì có đủ hai mắt hoặc có trái tim khỏe…  – Lý giải: (0,75)  + Con mắt là cửa sổ tâm hồn, biết ơn vì chúng ta có thể nhìn ngắm thế giới này, nhìn ngắm những vẻ đẹp và điều kì diệu của thế giới.  +Trái tim khỏe mạnh giúp chúng ta sống khỏe, biết cảm nhận tình yêu thương giúp cuộc đời có ý nghĩa hơn…. | ***1.0*** |
| **Câu 2** | **Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ về một vấn đề đặt ra trong đoạn trích.** | ***2,0*** |
|  | **d.1.** Đảm bảo thể thức của một đoạn văn | *0.25* |
|  | **d.2.** Xác định đúng vấn đề nghị luận. | *0.25* |
|  | **d.3.** Triển khai hợp lý nội dung đoạn văn: vận dụng tốt thao tác trình bày, lập luận. Có thể trình bày các ý cơ bản sau:  - Giới thiệu vấn đề: ý nghĩa của lòng biết ơn trong cuộc sống.  - Giải thích:  + Lòng biết ơn: là bày tỏ tình cảm, thái độ trân trọng và những việc làm đền ơn, đáp nghĩa đối với những người đã giúp đỡ mình, những người có công với dân tộc với đất nước.  \*Ý nghĩa của lòng biết ơn:  - Lòng biết ơn giúp con người sống tình nghĩa hình thành nhân cách, gắn kết mối quan hệ giữa người với người, từ đó tạo nên những điều tốt đẹp có giá trị cho cộng đồng.  -Phát huy, kế thừa truyền thống tốt đẹp, giúp con người sống có tình nghĩa, biết yêu thương, san sẻ, gắn kết giữa con người với con người.  -Lòng biết ơn giúp con người hoàn thiện về nhân cách, từ đó tạo nên những điều tốt đẹp có giá trị cho cộng đồng.  - Cần biết tri ân, lan rộng hành động yêu thương, sẻ chia đến những người cần giúp đỡ. Trân trọng thành quả cha ông, ghi nhớ những hành động giúp đỡ khi ta gặp khó khăn.  -Phê phán lối sống vô ơn…  - Khẳng định tầm quan trọng của lòng biết ơn trong cuộc sống | *1,0* |
|  | **d.4.** *Sáng tạo:* cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng. | *0.25* |
|  | **d.5.** *Chính tả, dùng từ, đặt câu:* đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. | *0.25* |
|  |  |  |
|
|  | |
| **Câu 3** | ***Cảm nhận về một đoạn trích trong bài thơ Đồng chí*** | **5.0** |
|  | **a.** Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận: Bài có 3 phần; *Mở bài* giới thiệu được vấn đề nghị luận; *Thân bài* triển khai được các luận điểm; *Kết bài* kết luận được vấn đề. | ***0.25*** |
|  | **b.** Xác định đúng vấn đề nghị luận.Cảm nhận vềbiểu hiện và sức mạnh của tình đồng chí. | ***0.25*** |
|  | **c.** Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm: vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. | ***4.0*** |
|  | *HS có thể trình bày theo nhiều cách. Đây là một phương án triển khai bài viết với những ý cơ bản:* |  |
|  | - Giới thiệu vấn đề nghị luận. ( tác giả, tác phẩm, vấn đề cần nghị luận…) | *0.5* |
|  | \*Khái quát: hoàn cảnh ra đời, mạch cảm xúc, vị trí, nội dung đoạn thơ trước,  dẫn dắt vào đoạn thơ cần nghị luận.  \*Cảm nhận đoạn thơ: *Biểu hiện và sức mạnh của tình đồng chí.*  *a, Cảm thông sâu sắc những tâm tư, nỗi niềm của nhau.*  + Những người lính gắn bó với nhau, họ hiểu đến những nỗi niềm sâu xa, thầm kín của đồng đội mình  + Người lính đi chiến đấu để lại sau lưng những gì yêu quý nhất của quê hương: ruộng nương, gian nhà, giếng nước gốc đa. Từ "mặc kệ"cho thấy tư thế ra đi dứt khoát của người lính.  + Nhưng sâu xa trong lòng, họ vẫn da diết nỗi nhớ quê hương  + Họ cùng sống với nhau trong kỉ niệm, nỗi nhớ nhà, cùng nhau vượt lên nỗi nhớ đó để chiến đấu.  b*,*  *Cùng nhau chia sẻ những gian lao, thiếu thốn của cuộc đời người lính*  + Cùng nhau chống chọi với ốm đau, bệnh tật nơi chiến trường gian khổ. Nhưng người lính chấp nhận hoàn cảnh, đón nhận những nỗi khó khăn với thái độ thấu hiểu, cảm thông, chia sẻ.  + Họ cùng nhau vượt qua điều kiện vật chất còn thô sơ, thiếu thốn: Áo rách, quần vá, chân không giày. Những thiếu thốn bộn bề, những khó khăn mà người lính phải trải qua trong những năm đầu kháng chiến cũng là những khó khăn chung của cả dân tộc lúc bấy giờ.  *c. Họ truyền cho nhau hơi ấm của tình yêu thương, tiếp thêm cho nhau niềm tin, sức mạnh, động viên nhau vượt qua những khó khăn, gian khổ để chiến thắng kẻ thù*.  + Trong cái giá rét, nơi núi rừng Việt Bắc vẫn sáng lên nụ cười lạc quan tin tưởng: *Miệng cười buốt giá / Chân không giày*. Cái cười trong giá buốt là cái cười trong hoàn cảnh khó khăn gian khổ nhưng cũng thể hiện tinh thần vượt lên trên hoàn cảnh, đứng cao hơn hoàn cảnh của người lính.  + Cùng với nụ cười là cái nắm tay thật chặt: *Thương nhau tay nắm lấy bàn tay.* Cái nắm tay để truyền cho nhau hơi ấm, chia sẻ cái giá lạnh của thời tiết khắc nghiệt. Đó cũng là cái nắm tay của tinh thần đoàn kết, của ý chí quyết tâm cùng nhau vượt qua gian khổ khó khăn. Đó là cách bộc lộ tình cảm rất giản dị mộc mạc nhưng vô cùng cảm động của người lính. Từ cái nắm tay thật chặt ấy họ đã nói được nhiều hơn những gì muốn nói, thể hiện tình đồng chí, đồng đội keo sơn.  *Đánh giá:*  - Với thể thơ tự do, ngôn ngữ thơ cô đọng, hàm súc, giọng thơ sâu lắng, xúc động như lời tâm tình tha thiết, hình ảnh chân thực gợi tả có sức khái quát cao, nhằm diễn tả cụ thể tình cảm thiêng liêng cao đẹp - tình đồng chí.  - Đoạn thơ góp phần cùng bài thơ làm nên một áng thơ đẹp về tình đồng chí nói riêng và hình tượng người lính cách mạng nói chung. | *0.25*    *0,75*    *0,75*      *0,75*    *0,5* |
|  | - Khẳng định vấn đề nghị luận. Khẳng định ý nghĩa của đoạn thơ đối với thành công của tác phẩm. | *0,5* |
|  | **d.** *Sáng tạo*: cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận. | ***0.25*** |
|  | **e.** *Chính tả, dùng từ, đặt câu*: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. | ***0.25*** |
|  | **Tổng điểm** | **10.0** |

***------------ HẾT ------------***